

Số: 77 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 5 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 17/8/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 4 khóa XX về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi**

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 17/8/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 4 khóa XX về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 02) và trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 760/SKHĐT-KGVX ngày 27/4/2022; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 02 đến cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh. Xây dựng kế hoạch cụ thể và đẩy mạnh việc tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 02.

- Xác định các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Nghị quyết số 02, phân công trách nhiệm, thời gian thực hiện.

##### **2. Yêu cầu**

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các sở, ban ngành, địa phương đối với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác giảm nghèo bền vững; nhất là cấp cơ sở phải xây dựng, cụ thể hóa thành kế hoạch hằng năm để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt các nội dung phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, ngành, nhằm giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản của Nghị quyết số 02. Việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt phải nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

- Bám sát các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn các huyện miền núi theo Nghị quyết số 02 (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

#### **II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

##### **1. Quan điểm**

a) Phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền

núi là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và mọi người dân, góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

b) Tập trung nâng cao dân trí người dân ở khu vực miền núi, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, đây là một trong những vấn đề cốt lõi để người dân thay đổi nhận thức, chủ động tích cực tham gia phát triển sản xuất, không trông chờ, ỷ lại sự hỗ trợ của Nhà nước, vươn lên thoát nghèo bền vững.

c) Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội miền núi; trong đó nguồn lực nhà nước giữ vai trò quan trọng, quyết định để huy động các nguồn lực khác.

d) Xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh. Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức miền núi, bảo đảm khả năng xây dựng, triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội miền núi.

đ) Bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội là những nhân tố quyết định sự phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi.

## 2. Mục tiêu

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát huy tiềm năng, lợi thế của miền núi để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện hiệu quả toàn diện các chính sách xã hội, chính sách dân tộc, cải thiện đời sống nhân dân, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập của vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi so với bình quân chung của cả nước; bảo đảm quốc phòng, an ninh. Phấn đấu đến năm 2025, có thêm 01 huyện miền núi thoát nghèo; giảm 50% số xã, thôn đặc biệt khó khăn; đến năm 2030 cơ bản không còn xã, thôn đặc biệt khó khăn.

## 3. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

*a) Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025:* (1) Giá trị sản xuất giai đoạn 2021 - 2025 tăng bình quân 8 - 9%/năm; tỷ trọng nông nghiệp 33 - 34%, công nghiệp - xây dựng 42 - 43%, dịch vụ 24 - 25%. (2) Thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số tăng trên 2 lần so với năm 2020. (3) Có thêm 23 xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới (so với năm 2020). (4) Độ che phủ rừng đạt 63%. (5) Số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện khác phù hợp đạt 99%. (6) Số hộ dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 90%. (7) 30% trường mầm non, 45% trường tiểu học, 40% trường trung học cơ sở, 77% trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia; 100% số trường, lớp học và trạm y tế được xây dựng kiên cố. (8) Số xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 80 - 85%. (9) Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi giảm xuống dưới 15%. (10) Đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế đạt 98%. (11) 80% số xã, thị trấn có nhà văn hóa; 100% số thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng. (12) Hàng năm, giải quyết việc làm từ 5.000 - 6.000 lao động; tỷ

lệ hộ nghèo giảm 4 - 4,5%/năm. (13) 95% xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, an ninh; trong đó, có 65% xã, thị trấn vững mạnh toàn diện.

**b) Các chỉ tiêu chủ yếu định hướng đến năm 2030:** (1) Giá trị sản xuất giai đoạn 2026 - 2030 tăng bình quân 7 - 8 %/năm; tỷ trọng nông nghiệp 30%; công nghiệp - xây dựng 44%; dịch vụ 26%. (2) Thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số bằng 1/2 thu nhập bình quân chung của cả nước. (3) Có thêm 20 xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới (so với năm 2025). (4) Độ che phủ rừng đạt 67%. (5) 100% số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện khác phù hợp. (6) 95% số hộ dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh. (7) 35% trường mầm non, 48% trường tiểu học, 45% trường trung học cơ sở, 80% trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia. (8) 90 - 95% số xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế. (9) Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi giảm xuống dưới 12%; (10) 100% đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế. (11) Hàng năm giải quyết việc làm từ 7.000 - 8.000 lao động. (12) Tỷ lệ hộ nghèo giảm 3%/năm. (13) 100% xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, an ninh; trong đó, có 70% xã, thị trấn vững mạnh toàn diện.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2021-2025**

#### **1. Xây dựng hệ thống chính trị thật sự vững mạnh**

- *Nội dung thực hiện:* Tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện của cấp ủy và hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền, chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp. Tích cực tuyên truyền, vận động, tập hợp nhân dân thực hiện các phong trào thi đua yêu nước; không để các thế lực thù địch lôi kéo, kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, gây mất ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 02 và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần “tương thân, tương ái” của dân tộc ta đối với người nghèo.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Nội vụ

- *Cơ quan phối hợp:* UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây và Trà Bồng; Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy; các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi; Báo Quảng Ngãi; các sở, ban ngành, hội - đoàn thể liên quan.

#### **2. Khai thác và sử dụng hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, nguồn lực**

## **để phát triển kinh tế bền vững**

### **a) Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội**

- *Nội dung thực hiện:* Phối hợp lập quy hoạch ngành, lĩnh vực trên địa bàn các huyện miền núi phù hợp với Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết, phù hợp với tập quán sinh hoạt và sản xuất của người dân; tạo cơ sở để phân bố không gian phát triển, thu hút các nguồn lực đầu tư. Tổ chức quản lý, thực hiện tốt các quy hoạch đã được phê duyệt, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương. Quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn của Trung ương, của tỉnh và các thành phần kinh tế cho phát triển kinh tế - xã hội các huyện miền núi. Khắc phục tình trạng đầu tư phân tán, dàn trải, hiệu quả thấp. Nghiên cứu có chính sách kêu gọi các thành phần kinh tế đầu tư, hỗ trợ nguồn lực cho phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân; hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm; hỗ trợ chế biến, tiêu thụ sản phẩm,...

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Kế hoạch và Đầu tư

- *Cơ quan phối hợp:* UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây và Trà Bồng; các Sở: Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Dân tộc tỉnh; các sở, ban ngành liên quan.

### **b) Phát triển các ngành kinh tế**

#### **b1) Tập trung phát triển nông nghiệp**

- *Nội dung thực hiện:* (1) Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu. Xây dựng các vùng nguyên liệu tập trung, chuyên canh phục vụ công nghiệp chế biến. Tăng cường công tác khuyến nông, khuyến lâm, nâng cao năng lực sản xuất của người dân; hỗ trợ người dân tiếp cận các nguồn vốn tín dụng, các dịch vụ sản xuất. Khuyến khích phát triển kinh tế vườn, rừng; kinh tế trang trại, gia trại. Tập trung phát triển lâm nghiệp bền vững gắn với công nghiệp chế biến gỗ theo hướng xuất khẩu. Cơ cấu lại ngành lâm nghiệp, nâng cao giá trị kinh tế rừng trồng, phát triển rừng trồng cây gỗ lớn có giá trị kinh tế cao, từng bước thay thế cây keo. Quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác giao đất, giao rừng cho dân sản xuất. Xây dựng chương trình cụ thể trồng các loại cây dược liệu dưới tán rừng.

(2) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ vào phát triển nông nghiệp, nâng cao giá trị, năng suất sản phẩm nông sản.

(3) Tập trung xây dựng và phát triển các mô hình hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm nghiệp theo chuỗi giá trị, tạo đầu ra ổn định cho nông sản, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân.



Phân đầu giai đoạn 2021 – 2025, giá trị sản xuất ngành nông nghiệp tăng bình quân 4 - 5%/năm. Tỷ lệ lao động trong nông nghiệp đến năm 2025 giảm còn 59%; đến năm 2030 giảm còn 50%.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn

- *Cơ quan phối hợp:* UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây và Trà Bồng; các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Thông tin và Truyền thông; Ban Dân tộc; Liên minh Hợp tác xã; Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; các sở, ban ngành liên quan.

*b2) Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, trọng tâm là công nghiệp chế biến nông, lâm sản*

- *Nội dung thực hiện:* (1) Đẩy mạnh kêu gọi đầu tư, nhất là các lĩnh vực chế biến nông, lâm sản.

(2) Phát triển các cơ sở tiểu thủ công nghiệp với quy mô, trình độ công nghệ thích hợp, sử dụng nguồn nguyên liệu và lao động tại chỗ. Khuyến khích, tạo điều kiện phục hồi, phát triển các làng nghề thủ công truyền thống gắn với sản xuất các sản phẩm phục vụ du lịch và xuất khẩu. Phát triển thủy điện và công nghiệp khai khoáng theo quy hoạch.

Phân đầu giai đoạn 2021 – 2025, giá trị sản xuất ngành công nghiệp tăng bình quân 11 - 12%/năm. Tỷ lệ lao động trong khu vực công nghiệp khoảng 15 - 16% vào năm 2025.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Công Thương

- *Cơ quan phối hợp:* UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây và Trà Bồng; các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc, các sở, ban ngành liên quan.

*b3) Phát triển các ngành dịch vụ; chú trọng phát triển du lịch ở những nơi có điều kiện*

- *Nội dung thực hiện:* (1) Thu hút đầu tư, phát triển các cơ sở thương mại, dịch vụ phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng vùng; đầu tư, nâng cấp các chợ trung tâm huyện và chợ trung tâm xã hoạt động hiệu quả. Tăng cường xúc tiến thương mại, thúc đẩy liên kết trong tiêu thụ hàng hóa ở các huyện miền núi. Phát triển các loại hình dịch vụ: tín dụng, thông tin - truyền thông, vận tải,... phù hợp với đặc điểm của từng địa phương.

(2) Thực hiện tốt chính sách thương mại ưu đãi, cung ứng hàng hóa thiết yếu cho người dân.

(3) Có cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư phát triển các loại hình du lịch sinh thái, văn hóa, lịch sử,... gắn với tiềm năng, lợi thế của từng địa phương. Trước mắt, thu hút đầu tư, xây dựng khu du lịch sinh thái

Cà Đam, Nước Trong và các điểm du lịch sinh thái ở Ba Tơ, Trà Bồng, Minh Long,...

Phấn đấu trong giai đoạn 2021 – 2025, tốc độ tăng trưởng ngành dịch vụ bình quân 8 - 9%/năm. Tỷ lệ lao động trong lĩnh vực dịch vụ khoảng 25% vào năm 2025

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Công Thương (về phát triển thương mại, dịch vụ), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (về phát triển du lịch)

- *Cơ quan phối hợp:* UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây và Trà Bồng; các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Giao thông vận tải, Ban Dân tộc; các sở, ban ngành liên quan.

### **c) Đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng**

- *Nội dung thực hiện:* (1) Tăng cường đầu tư, phát triển hạ tầng giao thông ở miền núi kết nối với các tuyến giao thông của tỉnh và quốc gia, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Phấn đấu đến năm 2025, có 70% thôn có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa.

(2) Tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, kiên cố hóa trường lớp học và nhà công vụ giáo viên; xây dựng các trường phổ thông dân tộc bán trú tại các huyện miền núi.

(3) Đầu tư nâng cấp, hoàn thiện hệ thống các cơ sở y tế ở tuyến huyện và tuyến xã.

(4) Xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, truyền thanh cơ sở, ưu tiên trước cho các vùng dân cư tập trung, khu vực có công nghiệp chế biến, có điểm du lịch.

(5) Tiếp tục xây dựng, nâng cấp, kiên cố các công trình thủy lợi, bảo đảm cung cấp nước cho sản xuất, sinh hoạt.

(6) Phát triển hợp lý các đô thị miền núi.

Phấn đấu đến năm 2025, các huyện: Minh Long, Sơn Tây đều có thị trấn. Từng bước xây dựng thị trấn Di Lăng (huyện Sơn Hà), thị trấn Ba Tơ (huyện Ba Tơ), thị trấn Trà Xuân (huyện Trà Bồng) trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa - xã hội vùng phía Tây của tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì:* (1) Sở Giao thông vận tải, (2) Sở Giáo dục và Đào tạo, (3) Sở Y tế, (4) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, (5) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, (6) Sở Xây dựng (theo từng lĩnh vực).

- *Cơ quan phối hợp:* UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây và Trà Bồng; các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông; các sở, ban ngành liên quan.

### **3. Phát triển toàn diện lĩnh vực văn hóa - xã hội**

### **a) Phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao dân trí**

- *Nội dung thực hiện:* Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; đổi mới phương pháp dạy và học; nâng cao chất lượng dạy và học của trường dân tộc nội trú các huyện. Thực hiện tốt chế độ hỗ trợ kinh phí cho học sinh trong độ tuổi đi học, giảm thiểu tình trạng học sinh bỏ học. Đến năm 2025, tỷ lệ trẻ mẫu giáo 5 tuổi đến trường đạt trên 98%, học sinh trong độ tuổi học tiểu học đạt trên 97%, học trung học cơ sở đạt trên 95%, học trung học phổ thông đạt trên 60%; người từ 15 tuổi trở lên đọc thông, viết thạo tiếng phổ thông đạt trên 90%.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với cấp THPT), UBND các huyện miền núi (đối với các cấp học còn lại)

- *Cơ quan phối hợp:* Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Dân tộc; các sở, ban ngành liên quan.

### **b) Phát triển nguồn nhân lực**

- *Nội dung thực hiện:* (1) Xây dựng Chương trình phát triển nguồn nhân lực cho vùng miền núi của tỉnh mang tính tổng thể, dài hạn. Quy hoạch, đào tạo, chuẩn bị đội ngũ cán bộ kế cận, nhất là cán bộ người dân tộc thiểu số cho cả trước mắt và lâu dài; đảm bảo tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số trong tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo quy định. Tập trung bồi dưỡng, đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ các cấp; chú trọng đào tạo cán bộ, học sinh người dân tộc thiểu số gắn với vị trí việc làm. Luân chuyển cán bộ trẻ, có năng lực về công tác tại các xã miền núi. Thu hút sinh viên tốt nghiệp đại học về công tác ở miền núi; thực hiện tốt chính sách về tuyển dụng theo quy định của Trung ương đối với người dân tộc thiểu số. Tiếp tục dạy tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ để đáp ứng yêu cầu công tác. Phấn đấu đến năm 2025, có 100% cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã có trình độ đại học chuyên môn và trung cấp lý luận chính trị; 90% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ đại học chuyên môn trở lên; 100% công chức cấp huyện đạt tiêu chuẩn chức danh theo quy định.

(2) Đẩy mạnh đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động. Chú trọng đào tạo ngoại ngữ, kỹ năng nghề nghiệp thiết yếu, đáp ứng yêu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp. Phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 50%; đến năm 2030 đạt trên 55%. Hỗ trợ lao động tiếp cận thông tin thị trường lao động và nhu cầu tuyển dụng của các nhà máy, xí nghiệp ở Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp của tỉnh. Xây dựng Đề án hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến năm 2030. Phấn đấu mỗi năm đưa 300 - 400 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động.

- *Cơ quan chủ trì:* (1) Sở Nội vụ, (2) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (theo từng lĩnh vực)

- *Cơ quan phối hợp:* UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây và Trà Bồng; các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; các sở, ban ngành liên quan.

**c) *Nâng cao chất lượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; thực hiện tốt công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình và trẻ em***

- *Nội dung thực hiện:* Tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho tuyến cơ sở, trong đó ưu tiên đầu tư cho các xã thực hiện sáp nhập, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân được khám, chữa bệnh. Nâng cao ý thức, trình độ và kỹ năng của đội ngũ y, bác sĩ, bảo đảm chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ngay từ tuyến cơ sở. Tăng cường đội ngũ y, bác sĩ có năng lực cho các cơ sở y tế cấp huyện, cấp xã. Đẩy mạnh công tác truyền thông về dân số, kế hoạch hóa gia đình, nâng cao nhận thức về sức khỏe sinh sản cho đối tượng vị thành niên. Tăng cường chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Triển khai thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia về tiêm chủng mở rộng; chú trọng phòng, chống các loại dịch bệnh, thanh toán các bệnh truyền nhiễm.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Y tế

- *Cơ quan phối hợp:* UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây và Trà Bồng; các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo; các sở, ban ngành liên quan.

**d) *Giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa; nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân; triển khai thực hiện có hiệu quả công tác dân tộc, tôn giáo***

- *Nội dung thực hiện:* (1) Tiếp tục đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; nâng cao chất lượng gia đình, thôn, cơ quan văn hóa gắn với bảo tồn, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số. Kết hợp hài hòa giữa các giá trị văn hóa truyền thống với các giá trị văn hóa hiện đại; đồng thời bài trừ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, nghi kỵ cầm đồ thuốc độc.

(2) Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện đúng đắn các quan điểm, chủ trương, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước. Tăng cường quản lý nhà nước đối với công tác dân tộc và tôn giáo; chăm lo xây dựng lực lượng nòng cốt, cốt cán, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; kịp thời phát hiện đấu tranh ngăn chặn các hoạt động tôn giáo trái pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì:* (1) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; (2) Sở Nội vụ (theo từng lĩnh vực)

- *Cơ quan phối hợp:* UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây và Trà Bồng; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy; UBMTTQ Việt Nam tỉnh; Ban Dân tộc tỉnh; Công an tỉnh; các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi; Báo Quảng Ngãi; các sở, ban ngành, hội - đoàn thể liên quan.



***đ) Đẩy mạnh công tác giảm nghèo; thực hiện tốt các chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội***

- *Nội dung thực hiện:* (1) Thực hiện toàn diện, đồng bộ và hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia trong giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn miền núi. Rà soát, bổ sung, điều chỉnh các chính sách cho phù hợp với tình hình thực tế, theo hướng tăng đầu tư gián tiếp, hạn chế hỗ trợ trực tiếp; tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo sinh kế cho người dân. Thực hiện tốt việc giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư đối với từng dự án, chương trình, đề án thực hiện trên địa bàn các huyện miền núi.

(2) Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại của người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số. Tạo điều kiện thuận lợi để người dân khu vực miền núi cập nhật kiến thức, kỹ năng về sản xuất và tổ chức đời sống, sử dụng hiệu quả các điều kiện tại chỗ, các nguồn lực hỗ trợ từ Nhà nước và cộng đồng để sản xuất, vươn lên thoát nghèo bền vững, xây dựng cuộc sống văn minh. Kịp thời tôn vinh, biểu dương những hộ vươn lên thoát nghèo; các tổ chức, cá nhân có đóng góp giúp đỡ các hộ thoát nghèo.

(3) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách của Nhà nước đối với người có công, bảo đảm có mức sống cao hơn mức trung bình chung của dân cư trong khu vực. Thực hiện tốt các chính sách xã hội, an sinh xã hội; cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người dân ở các huyện miền núi.

- *Cơ quan chủ trì:* Ban Dân tộc (*Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*); Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới*); Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (*Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững*).

- *Cơ quan phối hợp:* UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây và Trà Bồng; các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; các sở, ban ngành liên quan.

**4. Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu**

- *Nội dung thực hiện:* (1) Quản lý chặt chẽ việc khai thác, sử dụng các loại khoáng sản, tài nguyên rừng, tài nguyên đất, nước. Nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, kinh doanh có khả năng gây ô nhiễm môi trường và làm biến đổi môi trường sinh thái.

(2) Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động thực hiện có hiệu quả phương án phòng, chống bão, lũ, sạt lở núi; phòng, chống cháy rừng; thực hiện đánh giá mức độ an toàn của hệ thống đập thủy lợi, hồ chứa nước.

(3) Huy động nguồn vốn đầu tư từ các chương trình mục tiêu để thực hiện các dự án thích ứng với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, tránh và giảm

nhẹ hậu quả do thiên tai gây ra.

- *Cơ quan chủ trì*: (1) Sở Tài nguyên và Môi trường, (2) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, (3) Sở Kế hoạch và Đầu tư (theo từng lĩnh vực)

- *Cơ quan phối hợp*: UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây và Trà Bồng; các Sở: Tài chính, Xây dựng; Công an tỉnh; các sở, ban ngành liên quan.

## **5. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội**

- *Nội dung*: (1) Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đấu tranh hiệu quả với âm mưu "diễn biến hòa bình", lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc của các thế lực thù địch. Thường xuyên tuyên truyền, thông tin để người dân hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế kết hợp với quốc phòng, an ninh; tăng cường quản lý các tuyến giáp ranh với các tỉnh. Bổ sung và triển khai phương án phòng thủ, xây dựng thế trận quốc phòng, an ninh vững chắc trong mọi tình huống.

(2) Thực hiện tốt phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc". Rà soát, kiện toàn, củng cố lực lượng công an, dân quân tự vệ xã, tổ an ninh nhân dân và lực lượng nòng cốt, cốt cán của các đoàn thể, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm hoạt động gắn kết đồng bộ, phối hợp tốt trong việc nắm tình hình vận động quần chúng; kịp thời xử lý hiệu quả những vấn đề phức tạp nảy sinh, không để xảy ra điểm nóng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

- *Cơ quan chủ trì*: Công an tỉnh

- *Cơ quan phối hợp*: UBND các huyện: Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây và Trà Bồng; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy; UBMTTQ Việt Nam tỉnh; Ban Dân tộc tỉnh; các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi; Báo Quảng Ngãi; các sở, ban ngành, hội - đoàn thể liên quan.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách; huy động từ các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

## **V. THỜI GIAN THỰC HIỆN**

Giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành địa phương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 theo nhiệm vụ được phân công; trong đó đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp giảm nghèo mang tính đột phá, hiệu quả.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện đối với Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030.

## **2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành và địa phương thực hiện Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo; Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất - Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện đối với Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định đối với nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất.

- Xây dựng Đề án trồng các loại cây dược liệu dưới tán rừng.

## **3. Ban Dân tộc tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành và địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện đối với Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

## **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan báo chí, xuất bản đẩy mạnh tuyên truyền về công tác giảm nghèo bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú, kịp thời; giới thiệu cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững.

- Thực hiện Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững.

## **5. Sở Xây dựng**

- Chủ trì xây dựng, phê duyệt và điều chỉnh các quy hoạch ngành, lĩnh vực trên địa bàn từng huyện phù hợp với Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tổ chức quản lý, thực hiện tốt các quy hoạch đã được phê duyệt, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương, bảo đảm cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được đồng bộ và đạt hiệu quả cao.

- Thực hiện Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định trong tổ chức thực hiện quản lý đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù.

### **6. Sở Giao thông vận tải**

Chủ trì, đề xuất đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông miền núi gắn kết với các tuyến giao thông của tỉnh và quốc gia. Tăng cường công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông trên các tuyến đường tỉnh, quốc lộ ủy quyền quản lý đoạn đi qua địa bàn các huyện miền núi, nhằm bảo đảm phục vụ phát triển kinh tế-xã hội và công tác quốc phòng, an ninh.

### **7. Sở Y tế**

- Chủ trì, đề xuất đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất cho tuyến cơ sở, trung tâm y tế dự phòng huyện và hệ thống trạm y tế xã trên địa bàn các huyện miền núi, ưu tiên các xã mới sát nhập.

- Thực hiện Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng; Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững.

### **8. Sở Công Thương**

- Chủ trì thực hiện thúc đẩy phát triển thương mại gắn với qui mô, đặc điểm của từng địa phương; kêu gọi đầu tư các chợ trung tâm huyện. Thực hiện tốt chính sách thương mại ưu đãi, tiêu thụ hàng hóa nhằm cung ứng các mặt hàng thiết yếu cho nhân dân miền núi. Ưu tiên phát triển các loại hình dịch vụ phù hợp với đặc điểm, tính chất của từng vùng. Triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định 1731/QĐ-UBND ngày 4/11/2021 của UBND tỉnh về Chương trình hành động thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 7/01/2020 của UBND tỉnh về triển khai chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu vùng xa và hải đảo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển cơ sở thương mại, dịch vụ có quy mô phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội từng vùng, trước mắt ưu tiên đầu tư nâng cấp các chợ trung tâm huyện và chợ trung tâm xã hoạt động có hiệu quả.



## **9. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì triển khai có hiệu quả Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1444/QĐ-UBND ngày 16/9/2021.

## **10. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, huy động tổng nguồn lực xã hội; khắc phục tình trạng đầu tư phân tán, dàn trải, hiệu quả thấp; đầu tư phải gắn liền với hiệu quả đầu tư; phát triển kinh tế phải gắn liền với phát triển xã hội; làm cho đời sống người dân ngày càng nâng lên.

- Tham mưu bố trí nguồn lực; tổng hợp, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm; thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 đối với nguồn vốn đầu tư phát triển.

## **11. Sở Tài chính**

Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch của các đơn vị dự toán cấp tỉnh lập và khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách.

## **12. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh**

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban ngành xây dựng kế hoạch tín dụng nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn của các đối tượng thụ hưởng chính sách tín dụng tại địa phương.

- Triển khai có hiệu quả các Chương trình tín dụng chính sách ưu đãi, giúp người lao động tiếp cận được nguồn vốn tín dụng ưu đãi.

## **13. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Chủ trì tiếp tục đẩy mạnh thực hiện "Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa";

- Thực hiện tốt chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư phát triển các loại hình du lịch sinh thái, văn hóa, lịch sử,... gắn với tiềm năng, lợi thế của từng địa phương.

## **14. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, các trường dân tộc nội trú, bán trú đạt chuẩn quốc gia và kiên cố hóa trường lớp học tại 5 huyện miền núi, nâng cao chất lượng dạy và học và một số nội dung có liên quan.

## **15. Sở Nội vụ**

- Chủ trì xây dựng Chương trình phát triển nguồn nhân lực cho vùng

miền núi của tỉnh mang tính tổng thể, dài hạn.

- Quy hoạch, đào tạo, chuẩn bị đội ngũ cán bộ kế cận, nhất là cán bộ người dân tộc thiểu số cho cả trước mắt và lâu dài; đảm bảo tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số trong tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo quy định.

### **16. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì thực hiện quản lý chặt chẽ việc khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản, tài nguyên rừng, tài nguyên đất, nước, các loại động, thực vật. Kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường và làm biến đổi môi trường.

- Tranh thủ nguồn vốn đầu tư từ Chương trình mục tiêu, ưu tiên thực hiện các dự án về ứng phó biến đổi khí hậu để chủ động phòng tránh giảm nhẹ thiên tai như bão, lũ quét, sạt lở đất..., giảm thiểu tối đa thiệt hại về người và tài sản, bảo đảm cho các huyện miền núi phát triển nhanh và bền vững.

### **17. Liên minh Hợp tác xã**

Chủ trì xây dựng và phát triển các mô hình hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm nghiệp theo chuỗi giá trị.

### **18. Công an tỉnh**

Chủ trì, tổ chức tốt phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; rà soát, kiện toàn, củng cố lực lượng ở cơ sở; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn các huyện miền núi.

### **19. Ủy ban nhân dân các huyện miền núi**

- Xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này.

- Bố trí nguồn lực của địa phương theo quy định; lồng ghép và sử dụng hiệu quả nguồn lực của các Chương trình, đúng mục tiêu, đối tượng; bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát, lãng phí để thực hiện mục tiêu giảm nghèo; đẩy mạnh triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn.

- Vận động đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, giúp đỡ hộ nghèo, địa bàn khó khăn.

- Kiểm tra, giám sát, khen thưởng, biểu dương đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; xem xét trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân để xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật về giảm nghèo.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện báo cáo cấp thẩm quyền.

**20. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy**

- Đẩy mạnh công tác vận động nhân dân tích cực tham gia công tác giảm nghèo bền vững và chủ động giám sát công tác này. Vận động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài tỉnh, ngoài nước tiếp tục hỗ trợ, đóng góp nguồn lực cho công tác giảm nghèo bền vững. Khuyến khích các doanh nghiệp giúp đỡ huyện nghèo, xã nghèo; vận động các hộ khá giả giúp đỡ hộ nghèo; xây dựng, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay về công tác giảm nghèo bền vững.

- Tiếp tục tổ chức các cuộc vận động xã hội, phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là Cuộc vận động “Vì người nghèo” cùng với nhà nước thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững.

**21.** UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành và UBND các huyện miền núi trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, phạm vi, thẩm quyền quản lý chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết, phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể, bố trí nguồn lực để thực hiện; tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung Kế hoạch này.

Định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) **trước ngày 10/12** để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, yêu cầu các sở ban ngành, UBND các huyện miền núi kịp thời phản ánh về UBND tỉnh qua Sở Kế hoạch và Đầu tư; đối với Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững báo cáo qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới báo cáo qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chương trình MTQG Phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi báo cáo qua Ban Dân tộc tỉnh; đồng thời báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, đề xuất và báo cáo UBND tỉnh xem xét chỉ đạo, giải quyết kịp thời, hiệu quả trên địa bàn tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Ủy ban Dân tộc (báo cáo);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Đài PT và TH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, KTN, NC, CBTH;
- Lưu: VT, KGVXvht194.



**CHỦ TỊCH**

**Đặng Văn Minh**





**Phụ lục**

**CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN CÁC HUYỆN MIỀN NÚI  
GIAI ĐOẠN 2021-2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

*(Kèm theo Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Chỉ tiêu KTXH đến năm 2025	Chỉ tiêu KTXH đến năm 2030	Chỉ tiêu KTXH theo Nghị quyết 88/2019/QH14	Cơ quan chủ trì, theo dõi thực hiện	Ghi chú
1	Giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010) <i>*Bình quân giai đoạn 5 năm</i>	tăng 8-9%/năm	tăng 7-8%/năm		Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê tỉnh	
2	Cơ cấu kinh tế				Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê tỉnh	
2.1	<i>Nông, lâm, ngư nghiệp</i>	33-34%	30%			
2.2	<i>Công nghiệp, xây dựng</i>	42-43%	44%			
2.3	<i>Dịch vụ</i>	24-25%	26%			
3	Độ che phủ rừng	63%	67%		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
4	Xã đạt tiêu chí quốc gia về nông thôn mới	23	20		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
5	Tỷ lệ dân được sử dụng điện	99%	100%	99%	Sở Công Thương	
6	Tỷ lệ dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	90%	95%	90%	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
7	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia				Sở Giáo dục và Đào tạo	
7.1	<i>Mầm non</i>	30%	35%			
7.2	<i>Tiểu học</i>	45%	48%			
7.3	<i>Trung học cơ sở</i>	40%	45%			
7.4	<i>Trung học phổ thông</i>	77%	80%			
8	Tỷ lệ xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế	80-85%	90-95%		Sở Y tế	
9	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi	<15%	<12%	<15%	Sở Y tế	
10	Tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế	98%	100%	98%	Sở Y tế	
11	Tỷ lệ xã, thị trấn có nhà văn hóa	80%	100%		Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	
12	Tỷ lệ thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng	100%	100%	80%	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	
13	Tỷ lệ giảm hộ nghèo	4-4,5%/năm	3%/năm	3%/năm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
14	Số việc làm trong năm	5000-6000 lao động	7000-8000 lao động		Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
15	Thu nhập bình quân (người/tháng) của người dân tộc thiểu số ở miền núi	2,4-2,5 triệu đồng/ người/tháng	4 triệu đồng /người/tháng		Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	**
16	Tỷ lệ lao động nông, lâm, ngư nghiệp	59%	50%		Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
17	Tỷ lệ xã, thị trấn đạt danh hiệu vững mạnh về quốc phòng an ninh	95%	100%		Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh	
	<i>Trong đó: Mạnh toàn diện</i>	65%	70%			

\* Các chỉ tiêu chủ yếu phát triển KTXH trên địa bàn các huyện miền núi của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 được xây dựng cao hơn hoặc bằng so với các chỉ tiêu KTXH tại Nghị quyết 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội.

\*\* Theo Nghị quyết 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội; đến năm 2025: Phân đầu mức thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số tăng trên 2 lần so với năm 2020; đến năm 2030: Thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số bằng 1/2 bình quân chung của cả nước.